

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nhã Lộng, ngày 22 tháng 7 năm 2023

THUYẾT MINH
Số liệu quyết toán thu chi ngân sách năm 2022 xã Nhã Lộng

Căn cứ Luật tổ chức Chính Quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

UBND xã Nhã Lộng thuyết minh số liệu công khai quyết toán ngân sách xã năm 2022 cụ thể như sau:

I. Về công khai số liệu quyết toán thu, chi ngân sách năm 2022 trình HĐND phê duyệt: Theo các biểu số 116/CKTC-NSNN; 117/CKTC-NSNN; 118/CKTC-NSNN, 119/CKTC-NSNN, 120/CKTC-NSNN.

II. Về thuyết minh số liệu quyết toán Thu – Chi ngân sách năm 2022, cụ thể như sau:

Trên cơ sở số thực hiện dự toán năm 2022, UBND xã Nhã Lộng quyết toán số thu chi ngân sách năm 2022 như sau:

1. Tổng Thu ngân sách: 8.058.136.533 đồng

1.1. Thu trợ cấp ngân sách: 5.185.000.000 đồng.

1.2. Thu cân đối: 1.767.673.787 đồng

1.3. Thu kết dư năm trước chuyển sang: 9.968.405 đồng

2. Tổng chi ngân sách: 7.849.223.667 đồng

2.1. Chi xây dựng cơ bản: 2.007.040.000 đồng

2.2. Chi thường xuyên: 5.842.183.667 đồng

4. Giải pháp thực hiện quyết toán năm 2022:

4.1. Về thu ngân sách:

Để hoàn thành các chỉ tiêu thu ngân sách năm 2022, UBND xã yêu cầu các bộ phận chuyên môn tổ chức triển khai đồng bộ các giải pháp khai thác nguồn thu, cải cách thủ tục hành chính, tăng cường thu hút đầu tư, tháo gỡ khó khăn, tạo thuận lợi cho các dự án đầu tư, các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh, tạo đà cho kinh tế - xã hội phát triển, đảm bảo nguồn thu cho ngân sách;

Phối hợp với Cơ quan Thuế thực hiện đúng quy định về cải cách thủ tục hành chính thuế, tăng cường công tác tuyên truyền, kiểm tra, kiểm soát việc kê khai, nộp thuế, hoàn thuế của các tổ chức, cá nhân kinh doanh.

Hội đồng tư vấn xã thường xuyên phối hợp chặt chẽ với Chi cục Thuế về xác định mức thuế của các hộ kinh doanh trên địa bàn, đảm bảo đúng pháp luật, dân chủ, công khai, công bằng, hợp lý theo quy định tại Thông tư 208/2015/TT-BTC ngày 28/12/2015 của Bộ tài chính quy định về hoạt động của Hội đồng tư vấn thuế xã, phường, thị trấn.

4.2. Về chi ngân sách.

Thực hiện kiểm soát chặt chẽ các khoản chi đảm bảo đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ của nhà nước quy định.

Thực hiện nghiêm các Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường quản lý vốn đầu tư xây dựng cơ bản từ nguồn ngân sách nhà nước. Đẩy nhanh việc thực hiện giải ngân nguồn vốn đối với các dự án đã được ghi vốn trên địa bàn xã.

Ban Tài chính xã chủ động phối hợp với các cơ quan chuyên môn tăng cường kiểm tra, rà soát chi ngân sách, đôn đốc, hướng dẫn các ban ngành, đoàn thể, bộ phận chuyên môn thực hiện dự toán, quản lý tài chính, sử dụng ngân sách đúng quy định.

Công khai minh bạch trong quản lý, sử dụng ngân sách. Đồng thời thực hiện nghiêm luật thực hành tiết kiệm chống lãng phí.

Trên đây là thuyết minh quyết toán thu, chi ngân xã năm 2022.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Đăng Toàn

UBND Xã Nhả Lộng Mã QHNS: 1037282

Biểu số 117/CK TC-NSNN

TỔNG HỢP QUYẾT TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ

Năm 2022

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Dự toán		Quyết toán		So sánh(%)	
	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX
	A	1	2	3	4	5
Tổng số thu	5.185.000.000	5.185.000.000	8.058.136.533	8.058.136.533		
I. Các khoản thu 100%	74.000.000	74.000.000	91.072.000	91.072.000		
- Phí, lệ phí	74.000.000	74.000.000	49.672.000	49.672.000		
- Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác						
- Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp						
- Thu phạt, tịch thu khác theo quy định			41.400.000	41.400.000		
- Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định						
- Đóng góp của nhân dân theo quy định						
- Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân						
- Thu khác						
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	372.000.000	372.000.000	190.016.341	190.016.341		
1. Các khoản thu phân chia	192.000.000	192.000.000				
- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	120.000.000	120.000.000				
- Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình	6.000.000	6.000.000				
- Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	21.000.000	21.000.000				
- Lệ phí trước bạ nhà, đất	45.000.000	45.000.000				
2. Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	180.000.000	180.000.000				

- Thuế giá trị gia tăng	120.000.000	120.000.000				
- Thuế TNDN	60.000.000	60.000.000				
- Thuế thu nhập cá nhân						
3. Thu tiền sử dụng đất						
III. Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)						
IV. Thu chuyển nguồn						
V. Thu kết dư ngân sách năm trước			9.968.405	9.968.405		
VI. Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	4.739.000.000	9.968.405	7.767.079.787	7.767.079.787	163,90	163,9
- Bổ sung cân đối ngân sách	4.739.000.000	9.968.405	5.185.000.000	5.185.000.000	109,4	1069,4
- Bổ sung có mục tiêu			1.767.673.787	1.767.673.787		

Ngày 22 tháng 7 năm 2023

TM. UBND xã, phường, thị trấn Chủ tịch

(Ký tên và đóng dấu)

Lê Đăng Toàn

10.3. Đảng Cộng sản Việt Nam	700.000.000			807.822.396		807.822.396			
10.4. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	800.000.000			907.574.246		907.574.246			
10.5. Đoàn Thanh niên Cộng sản HCM									
10.6. Hội Liên hiệp Phụ nữ									
10.7. Hội Cựu chiến binh									
10.8. Hội Nông dân									
10.9. Hội Chữ Thập đỏ									
10.10. Hội Người cao tuổi									
10.11. Hội khuyến học									
10.12. Chi hỗ trợ khác (nếu có)									
11. Chi cho công tác xã hội				87.387.000		87.387.000			
- Trợ cấp hàng tháng cho cán bộ xã nghỉ việc theo chế độ quy định và trợ cấp khác									
- Trẻ mồ côi, người già không nơi nương tựa									
- Trợ cấp xã hội									
- Khác									
12. Chi khác									
13. Dự phòng									
14. Chi chuyển nguồn sang ngân sách năm sau									

Ngày 22 tháng 07 năm 2023

TM. UBND xã, phường, thị trấn Chủ tịch

(Ký tên và đóng dấu)

Lê Đăng Toàn

THỰC HIỆN THU, CHI CÁC HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH KHÁC
(Quyết toán đã được Hội đồng nhân dân phê chuẩn)
Năm 2022

NỘI DUNG	KẾ HOẠCH			THỰC HIỆN		
	THU	CHI	CHÊNH LỆCH (+)(-)	THU	CHI	CHÊNH LỆCH (+)(-)
A	1	2		4	5	
1. Các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách						
+ Quỹ da cam						
+ Quỹ người mù						
+ Quỹ Đền ơn Đáp nghĩa						
+ Quỹ Vì tuổi thơ						
+ Quỹ Khuyến học						
+ Quỹ Vì người nghèo						
+ Quỹ Chữ thập đỏ						
2. Các hoạt động sự nghiệp						

QUYẾT TOÁN CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2022

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên công trình	Thời gian KC-HT	Tổng dự toán được duyệt		Giá trị thực hiện từ 01/01 đến 31/12	Tổng số	Giá trị đã thanh toán năm 2022		
			Tổng số	Trong đó: Nguồn đóng góp			Trong đó thanh toán khối lượng năm trước	Chia theo nguồn vốn	
								Nguồn cân đối ngân sách	Nguồn đóng góp
1	Đường GTNT xóm Xúm		391.046.027	241.307.027	391.046.027	149.739.000		149.739.000	241.307.027
2	Đường GTNT xóm Soi 2		391.237.863	241.498.863	391.237.863	149.739.000		149.739.000	241.498.863
3	Đường GTNT Xóm Mịt		147.905.177	91.424.677	147.905.177	56.480.500		56.480.500	91.424.677
4	Đường GTNT Xóm Hạnh		271.447.245	167.680.745	271.447.245	103.766.500		103.766.500	167.680.745
5	Đường GTNT Xóm Đò		322.709.956	199.240.956	322.709.956	123.469.000		123.469.000	199.240.956
6	Đường GTNT Xóm Trại		178.534.914	110.232.914	178.534.914	68.302.000		68.302.000	110.232.914
7	Đường GTNT Xóm Xúm		1.516.314.950		1.516.314.950	852.000.000		852.000.000	
8	Sửa chữa NVH xóm Mịt		144.917.269		144.917.269	50.000.000		50.000.000	
9	Sửa chữa NVH xóm Đồi		153.430.269		153.430.269	50.000.000		50.000.000	
10	Sửa chữa NVH xóm Bến		97.928.200		97.928.200	50.000.000		50.000.000	
11	Các công trình phụ trợ UBND xã Nhã Lộng, Phú Bình		956.071.751		956.071.751	233.544.000		233.544.000	
12	Xây dựng khuôn viên UBND xã Nhã Lộng Hạng mục: Lát sân , cột cờ, bồn hoa		488.523.630		488.523.630	120.000.000		120.000.000	
Tổng cộng			5.060.067.251	1.051.385.182	5.060.067.251	2.007.040.000		2.007.040.000	1.051.385.182

BẢNG CÂN ĐỐI QUYẾT TOÁN NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2022*(Ban hành theo thông tư số : 344/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của BTC)*

Nội dung thu	Quyết toán	nội dung chi	Quyết toán
Tổng số thu	8.058.136.533	Tổng chi	7.849.667
I. Các khoản thu 100%	91.072.000	I. chi đầu tư phát triển	1.155.040.000
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	190.016.341	II. Chi thường xuyên	6.694.183.667
III. Thu kết dư	9.968.405	III. Chi chuyển nguồn của ngân sách xã sang năm sau(nếu có)	852.000.000
IV. Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	7.767.079.787	IV. Chi nộp trả ngân sách cấp trên	
- Bổ sung cân đối ngân sách	5.185.000.000		
- Bổ sung có mục tiêu	1.767.673.787		
Kết dư ngân sách	208.912.866		

Ghi chú: Bao gồm các khoản thu từ thuế, phí, lệ phí luật NSNN quy định cho ngân sách hưởng và các khoản thu ngân sách địa phương được hưởng có phân chia theo tỷ lệ phần trăm cho xã (%)

Bộ phận tài chính, kế toán xã

(Đã ký)

Dương Thị Loan

Ngày 22 tháng 7 năm 2023
TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Lê Đăng Toàn

